

Bản án số: 814/2022/HS-PT
Ngày 27 tháng 10 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 533/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Chu Thị H, do bị cáo kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2022/HS-ST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: Chu Thị H (Tên gọi khác: M), sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi thường trú: Số 807/72/7 Khu phố 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở (thuê trọ): Số 631/23, Khu phố 2, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Bán hàng online; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn Quảng và bà Lê Thị Thương; Có chồng tên Đỗ Đức Thành (chết), có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án: Bản án số 583/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 25/11/2020; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Tài – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Ngoài ra còn có bị cáo Vũ Nhật T và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Nhật T là người nghiện ma túy, từ đầu tháng 11/2021 đến ngày 27/11/2021, T mua 03 gói ma túy và 150 viên thuốc lắc để bán lại kiếm lời.

Đầu tháng 11/2021 và các ngày 11, 14/11/2021, tại khu vực Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, T đã 03 lần bán ma túy cho Chu Thị H gồm 15 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy giá 33.700.000 đồng. H mang về sử dụng 03 viên thuốc lắc và một phần ma túy đá, phần còn lại H bán cho các người nghiện chưa rõ lai lịch, giá từ 1.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/gói.

Khoảng 17 giờ ngày 17/11/2021, Trí (chưa rõ lai lịch) đưa cho H 14.100.000 đồng để hỏi mua 01 gói ma túy đá. H lấy 01 gói ma túy đá đã mua của T trước đó, bỏ vào túi xách mang theo và thuê xe ô tô biển số 60A-323.01 do anh Nguyễn Lê D điều khiển, chở H đến đầu hẻm 73 thuộc quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì H bảo anh D ở ngoài chờ, còn H đi vào hẻm gặp tên Nhân (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá để trong 01 hộp giấy, giá 28.000.000 đồng, rồi mang ra lên xe kêu anh D chở H về nhà. Khi xe đến đoạn đường thuộc Quốc lộ 1K, Tổ 22, khu phố Cầu Hang, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an bắt, thu giữ 01 hộp giấy chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M11), 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M12), 02 điện thoại di động và 01 máy tính bảng.

Lúc 02 giờ ngày 18/11/2021, khám xét khẩn cấp nhà của Chu Thị H thu giữ 01 gói nylon chứa 12 viên nén màu xanh (ký hiệu M23) và 02 gói ni lon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M21, M22).

Kết luận giám định số 2218/KLGD-PC09 ngày 23/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M11) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 98,7948 gam; Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M12) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 17,4317 gam; 12 viên nén màu xanh được niêm phong (ký hiệu M23) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine và Racemethorphan, có khối lượng 5,4989 gam; Mẫu tinh

thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M21) gửi đến giám định có khối lượng 154 gam, loại Dimethyl; Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M22) gửi đến giám định có khối lượng 5,6583 gam, loại Dimethyl;

Tại Bản cáo trạng số 1151/CT-VKS-P1 ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Chu Thị H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và còn truy tố Vũ Nhật T;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2022/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Chu Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Chu Thị H tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với Vũ Nhật Tân; quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/6/2022, bị cáo Chu Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Chu Thị H khai nhận có thực hiện hành vi mua bán ma túy như Bản án sơ thẩm đã nêu và tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là không oan, nhưng xử phạt bị cáo tù chung thân là quá nặng. Bị cáo đã khai báo giúp cho cơ quan điều tra phát hiện ra bị cáo T, hoàn cảnh gia đình nghèo, chồng chết, con bị trầm cảm, mẹ mang nhiều chứng bệnh, trong thời gian dịch Covid không có thu nhập nên mới làm liều, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Chu Thị H đề nghị xem xét mặc dù Cơ quan điều tra không có văn bản đề nghị riêng và trong Kết luận điều tra không có đề nghị, nhưng thực tế thì bị cáo đã tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm, phát hiện ra bị cáo T, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với khối lượng ma túy chỉ vào khoảng 116 gam, mới vừa vượt qua ngưỡng quy định tại khoản 4 Điều 251, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo thành tù có thời hạn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng được đảm bảo, đơn kháng cáo hợp lệ về hình thức, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Chu Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và xử phạt tù chung thân là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Chu Thị H đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Chu Thị H phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo khác trong vụ án, lời khai của người làm chứng, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định vào ngày 17/11/2021, bị cáo Chu Thị H mua ma túy đem về bán lại thì bị bắt quả tang tổng khối lượng 116,2265 gam Methamphetamine (MA) (gồm 17,4317 gam MA + 98,7948 gam MA) và khám xét tại nhà của bị cáo Hoài thu giữ 5,4989 gam MA và Racemethorphan. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Chu Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Ma túy là hiểm họa của nhân loại, vì chất ma túy vừa gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, khánh kiệt về kinh tế, vừa làm băng hoại nhân cách, suy đồi đạo đức của những người sử dụng chúng, nên hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây tác động rất xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, nên cần phải xử phạt nghiêm.

Bị cáo H đã khai mua ma túy của Vũ Nhật T, được xem là đã thành khẩn khai báo. Trong Kết luận điều tra không ghi nhận bị cáo tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện hoặc điều tra tội phạm, nên không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, như kháng cáo của bị cáo và lời đề nghị của luật sư.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là đã thành khẩn khai báo, ông nội của bị cáo là người có công với nước, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, chồng chết,

con bị bệnh trầm cảm, Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ, nhưng bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt 07 năm tù cũng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chưa đầy một năm thì lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và chứng tỏ bị cáo chưa biết ăn năn hối cải, cần phải xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với khối lượng ma túy là 116,2265 gam MA + 5,4989 gam MA và Racemethorphan, có 01 tình tiết tăng nặng tại khoản 1 Điều 52, có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo tù chung thân là quá nghiêm khắc và không công bằng giữa các bị cáo trong vụ án, bị cáo T phạm tội với khối lượng ma túy nhiều hơn, cũng có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52, có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có ít tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự hơn so với bị cáo H, nhưng Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo T 20 năm tù. Do đó, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng theo tinh thần quy định tại tiết a, tiểu mục 3.1 phần 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và một phần lời bào chữa của luật sư, sửa một phần Bản án sơ thẩm, xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo H, không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

[4] Do được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Vũ Nhật T; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Thị H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2022/HS-ST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về hình phạt đối với bị cáo Chu Thị H.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Chu Thị H (Tên gọi khác: M) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Chu Thị H 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Bị cáo Chu Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Vũ Nhật Tân; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Các Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai -
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu: HS, VP, NTHN (17b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công